

nhiệm và nghĩa vụ của bên nhận khoán và bên giao khoán; bảo đảm cho bên nhận khoán yên tâm đầu tư vốn và lao động vào việc chăm sóc, bảo vệ, phát triển rừng; bên nhận khoán được hưởng tỷ lệ thỏa đáng sản phẩm chính khai thác từ rừng.

Ngoài ra, bên nhận khoán đất lâm nghiệp và rừng của lâm trường quốc doanh còn được hưởng sản phẩm phụ thu hái từ rừng (trừ những lâm sản thuộc loại quý hiếm được quy định tại Nghị định số 18/HĐBT ngày 17 tháng 01 năm 1992); được đầu tư trồng cây nông - lâm kết hợp xen ghép với cây rừng để tăng thu nhập cải thiện đời sống.

2. Lâm trường quốc doanh được tổ chức các tổ, đội lao động chuyên nghiệp của mình để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ sản xuất của lâm trường ở những vùng rừng khó khăn nếu khoán cho hộ gia đình hoặc các tổ chức, cá nhân khác thực hiện thì không có hiệu quả.

3. Lâm trường quốc doanh được dùng đất lâm nghiệp chưa có rừng và sử dụng các lợi thế của lâm trường (về vốn, kỹ thuật, thị trường, v.v...) để liên doanh liên kết với các hộ cán bộ công nhân viên lâm trường, hộ gia đình nông dân và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để gây trồng rừng, kết hợp sản xuất nông, lâm nghiệp, chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ rừng, đồng thời làm dịch vụ cho các thành phần kinh tế trên địa bàn gây trồng, bảo vệ, phát triển rừng.

4. Lâm trường quốc doanh phối hợp với cơ quan kiểm lâm để bố trí cán bộ kiểm lâm chuyên theo dõi lâm trường, giúp Giám đốc lâm trường chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của lâm trường, tuần tra bảo vệ rừng, xử lý các trường hợp xâm phạm đến tài nguyên rừng, trong đó có việc buộc đương sự phải bồi thường thiệt hại và thu hồi tài sản cho chủ rừng theo đúng pháp luật.

5. Mỗi lâm trường chỉ cần có Giám đốc, Phó giám đốc, kế toán trưởng và một số chuyên viên kỹ thuật, nghiệp vụ giúp việc. Ở cấp đội sản xuất, chỉ cần có đội trưởng và một cán bộ kỹ thuật đội.

Điều 8. Tổ chức thực hiện:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Địa chính và các ngành liên quan chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Tổng công ty có lâm trường quốc doanh xây dựng đề án sắp xếp, đổi mới tổ chức và quản lý lâm trường quốc doanh theo Quyết định này và hoàn thành việc thực hiện đề án trong năm 2000.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 10. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TÂN

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ
số 188/1999/QĐ-TTg ngày 17/9/1999
về thực hiện chế độ tuần làm việc
40 giờ.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Nghị định số 195/CP ngày 31 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định chế độ tuần làm việc 40 giờ trong 5 ngày, nghỉ ngày thứ bảy và chủ nhật hàng tuần đối với cán bộ, công chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (gọi chung là đơn vị).

Điều 2. Khi thực hiện chế độ tuần làm việc 40 giờ trong 5 ngày, các đơn vị phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Hoàn thành khối lượng công việc được giao, bảo đảm số lượng, chất lượng và hiệu quả;

- Giữ nghiêm kỷ luật lao động;

- Không tăng chi phí hành chính; không tăng biên chế, không tăng quỹ lương; trừ một số trường hợp đặc biệt quỹ tiền lương có thể tăng nhưng tổng chi phí nói chung không tăng;

- Bảo đảm giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức và cá nhân;

- Đối với các đơn vị làm việc liên tục 24/24 giờ, phải sắp xếp, tổ chức chế độ ca, kíp hợp lý trên cơ sở biên chế hiện có để bảo đảm các điều kiện nêu trên;

- Đối với các đơn vị do tính chất công việc không thực hiện nghỉ hàng tuần vào ngày thứ bảy và chủ nhật thì sắp xếp nghỉ vào ngày khác trong tuần.

Điều 3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện chế độ giảm giờ làm việc trong tuần đối với các doanh nghiệp nhà nước; các đơn vị sự nghiệp kinh tế, dịch vụ áp dụng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Điều 4. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế

khác và các cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam có sử dụng lao động, thực hiện tuần làm việc 40 giờ trong 5 ngày.

Điều 5. Khi thực hiện chế độ tuần làm việc 40 giờ, mức tiền lương ngày để trả lương làm thêm giờ, làm đêm, trả trợ cấp bảo hiểm xã hội thay lương v.v... vẫn thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 02 tháng 10 năm 1999.

Điều 7. Đối với các đơn vị chưa bảo đảm được các điều kiện quy định tại Điều 2 nói trên thì tiếp tục thực hiện tuần làm việc 48 giờ trong 6 ngày.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý có đặc điểm nêu trên xây dựng phương án cụ thể và các giải pháp để thực hiện trong năm 2000.

Điều 8. Các Bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện Quyết định này; tổng hợp và gửi báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi tình hình thực hiện chung của các Bộ, ngành, địa phương và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình có trách nhiệm tham gia giải thích, phổ biến đúng tinh thần Quyết định này và phản ánh quá trình tổ chức thực hiện ở các Bộ, ngành, địa phương, các cơ sở để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc.

Điều 9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI